

# Bài 49: 本文

## 人生

人生	じんせい	cuộc sống, cuộc đời
新婦	しんぷ	cô dâu
ご紹介いたします	ごしょうかいいたします	tôi xin phép được giới thiệu
時代	じだい	thời đại
モスクワ	Moscow	
退職する	たいしよくする	xin nghỉ việc
本を出す	ほんをだす	nộp sách
この旅	このたび	chuyến đi này
決心	けっしん	quyết tâm
デザイナー	Designer	thiết kế
～周年	～しゅうねん	kỷ niệm
今頃	いまごろ	bây giờ
安らかにお眠ください	やすらかにおねむください。	Mong..được an nghỉ
.数字	すうじ	chữ số

# Bài 49: 本文

## 人生 *Cuộc đời*

では、新郎新婦をご紹介します。

新郎の宝田太郎さんは1971年に京都でお生まれになりました。こと  
しんろう たからだ たろう ねん きょうと う  
し29歳でいらっしゃいます。1993年にさくら大学を卒業なさせて、アッ  
さい だいがく そつぎょう  
プル銀行に入られました。銀行に入られて2年目にアメリカの大学に留  
ぎんこう はい ぎんこう はい ねん め だいがく りゅう  
学なさいました。学生時代は相撲をなさせていて、料理もお上手だそう  
がく かくせい じだい すもう りょうり じょうず  
です。

*Tôi xin phép được giới thiệu vợ chồng Shintarou.*

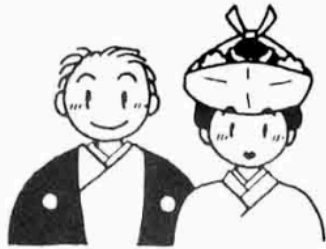
*Tân lang là anh Takara Tarou sinh năm 1971 tại Kyoto. Năm nay, 29 tuổi.*

*Năm 1993, anh ấy tốt nghiệp đại học Sakura và vào làm ở ngân hàng Apple.*

*Anh ấy vào làm ở ngân hàng được 2 năm thì qua Mỹ du học. Thời sinh viên,*

*anh ấy đã chơi sumo, và nấu ăn rất giỏi.*

新婦の花子さんは1965年にニューヨークでお生まれになり、パリ、ロンドン、モスクワで子ども時代を過ごされました。国際人でいらっしゃいます。ご趣味はいろいろなものをデザインすることで、特に帽子のデザインがお好きだそうです。いつかご自分の店を持ちたいとおっしゃっています。



*Cô dâu là Hanako sinh năm 1965 tại Newyork. Thời còn nhỏ cô ấy sống ở Paris, Luân đôn, Moscow. Cô ấy là công dân quốc tế.s Sở thích của cô ấy là thiết kế và đặc biệt là thiết kế mũ. Cô ấy nói rằng mong muốn sẽ có một cửa hàng của riêng mình.*



だあるので、書く時間を作るために、この度銀行をやめる決心をなさい

ました。デザイナーの花子夫人も賛成なさっているそうです。

宝田さんの新しいご出発をお祝いし、ご成功をお祈りして、乾杯！

宝田部長はきょう退職

なさいます。銀行に入られてから25年、

世界中のいろいろな支店にお勤めになりました。働きながら見たこと、

考えたこととお書きになり、本を出されました。書きたいことがまだま

*Trưởng phòng Takarada hôm nay sẽ nghỉ việc. Kể từ ngày anh ấy vào ngân hàng đã 25 năm. Anh ấy đã làm việc ở rất nhiều các chi nhánh trên thế giới. Anh ấy đã viết những điều chứng kiến và suy nghĩ khi làm việc và viết thành sách. Vì anh ấy muốn dành nhiều thời gian cho việc viết sách nhiều hơn nên anh ấy đã quyết tâm nghỉ việc ở ngân hàng này. Vợ của anh là chị là nhà thiết kế Hanako hình như cũng đồng ý.*

*Chúng mình anh Takarada đã có cuốn sách xuất bản mới! Chúc anh thành công!  
Zô...*

宝田君、花子さん、ご結婚50周年おめでとうございます。

たから だくん はな こ けっこん しゅうねん

「50年」と口で言うのは易しいですが、ほんとうに長い年月です。50年間

ねん くち い やさ なが ねんげつ ねんかん

いろいろなことがあったでしょう。たぶんけんかもなさったと思いま

おも

す。

これからも健康に気をつけて、お二人で

けんこう き ふたり

人生を楽しみながら、60周年、70周年を

じんせい たの しゅうねん しゅうねん

お迎えください。乾杯!

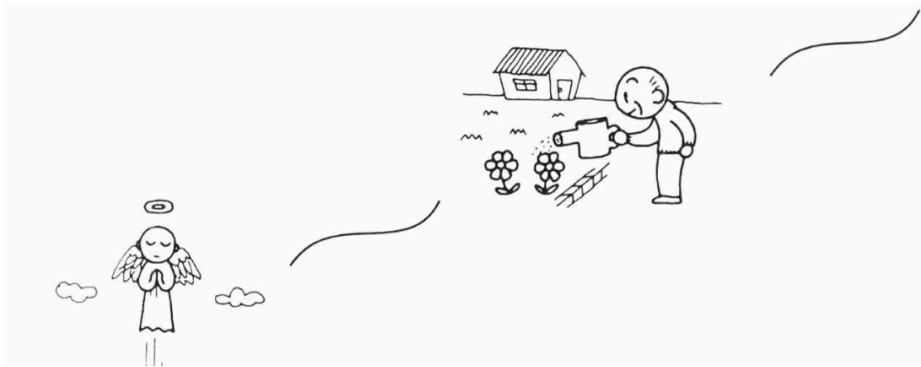
むか かんぱい



*Chúc mừng lễ kỷ niệm 50 năm ngày cưới của anh Takarada và chị Hanako nhé!  
“50 năm” nói thì rất dễ nhưng thực sự là những năm tháng rất dài. Trong 50 năm  
ấy, chắc chắn có rất nhiều điều đã xảy ra. Và tôi nghĩ rằng có cả lúc cãi nhau  
nữa. Từ nay về sau mong mọi người sẽ giữ gìn sức khỏe và đón chờ 60 năm kỷ  
niệm, 70 năm kỷ niệm của hai người nhé! Zô!*

宝田さん、どうしてこんなに急にいつてしまわれたのですか。何を話  
たからだ きゆう なに はな  
せばいいか、ことばが見つかりません。たぶん去年先にいかれた奥様に  
み きょねんさき おくさま  
お会いになりたくて、急がれたのですね。わたしたちはとても寂しいで  
あ いそ さび  
すが、宝田さんは今ごろ奥様とお会いになって、いろいろなお話をな  
たからだ いま おくさま あ はなし  
さっているのでしょうか。

どうぞ安らかにお眠りください。  
やす ねむ



*Anh Takarada vì sao anh lại đi gấp vậy. Tôi không biết nên nói gì bây giờ cả. Phải chăng vì muốn đi gặp người vợ đã qua đời năm ngoài nên anh mới gấp gấp vậy. Mọi người mặc dù rất buồn nhưng cũng nghĩ rằng anh Takarada bây giờ chắc chắn đã gặp và nói chuyện được vợ mình trên thiên đàng rồi. Mong anh có giấc ngủ bình an!*

# Luyện tập!

I 1. ( ) にことばか数字を入れてください。  
すうじ い

宝田太郎  
たからだ たろう

1971年  
ねん

京都で生まれた  
きょうと う

1993年  
ねん

(①) ) を出て、アップル銀行に  
て ぎんこう

入った  
はい

(②) ) 年  
ねん

アメリカの大学に留学した  
だいがく りゅうがく

(③) ) 年  
ねん

花子と結婚した  
はなこ けっこん

(④) ) 年  
ねん

(⑤) 歳) で銀行をやめた  
さい ぎんこう

2050年  
ねん

(⑥) ) のパーティーをした

2060年  
ねん

亡くなった  
な

回答

1. ① さくら大学 だいがく ② 1995年 ねん ③ 2000年 ねん ④ 2018年 ねん  
⑤ 47歳 さい ⑥ 結婚50周年 けっこん しゅうねん

2. 正しいものに○、正しくないものに×を書いてください。

1) ( ) 太郎と花子は長生きをした。

2) ( ) 太郎は花子より早く死んだ。

3) ( ) 太郎はいろいろな会社で働いた経験がある。

3. 4番目のスピーチはどこでしていると思いますか。

① 卒業式      ② 葬式      ③ スピーチ大会

II 1. 友達が結婚します。お祝いのスピーチを書いてください。

2. 日本では長生きすると、お祝いをします。60歳、70歳、77歳、

88歳などです。あなたの国でもお祝いをしますか。

回答

2. 1) ○ 2) × 3) ×

3. ②



# Bài 49: プラスアルファ あいさつ状

挨拶状	あいさつじょう	bưu thiếp thăm hỏi
喜ぶ	よろこぶ	vui mừng hạnh phúc
未熟な	みじゆくな	không có kinh nghiệm
暑中お見舞い申し上げます	しょちゅうおみあいもうしあげます	
いかがお過ごしいらっしゃいますか		anh/chị có khỏe không ạ
さて		
私	わたくし	tôi
下記	かき	bên dưới
お近くにおいでの際は	おちかくにおいでの際は	dịp gần đây
立ち寄る	たちよる	dừng lại, tạt qua

# Bài 49: プラスアルファ あいさつ状 *Thư chào hỏi*

4) 暑中お見舞い申し上げます。  
しよちゆう みま もう あ  
いかがお過ごしでしょうか。  
す  
暑さはまだまだ続きそうです。  
あつ つづ  
どうぞ無理をなさらないでください。  
むり

5) 紅葉がきれいな季節になりました。  
もみじ きせつ  
お元気でいらっしゃいますか。  
げんき  
さて、私、この度下記の住所に引っ越いたしました。  
わたくし たびか き じゅうしょ ひ こ  
お近くにおいでの際はぜひお立ち寄りください。  
ちか せつ た よ

- 1) Chúc mừng năm mới! Năm nay cũng rất mong nhận được sự giúp đỡ của anh/chị.
- 2) Chúc mừng hạnh phúc! Cảm ơn vì anh/chị đã mời em. Em sẽ tham gia ạ!
- 3) Chúng tôi đã kết hôn. Mặc dù hai người còn nhiều vướng về /chưa có kinh nghiệm nhưng rất mong nhận được sự giúp đỡ.

4) 暑中お見舞い申し上げます。  
しよちゆう みま もう あ  
いかがお過ごしでしょうか。  
す  
暑さはまだまだ続きそうです。  
あつ つづ  
どうぞ無理をなさらないでください。  
むり

5) 紅葉がきれいな季節になりました。  
もみじ きせつ  
お元気でいらっしゃいますか。  
げんき  
さて、私、この度下記の住所に引っ越いたしました。  
わたくし たびか き じゆうしょ ひ こ  
お近くにおいでの際はぜひお立ち寄りください。  
ちか せつ た よ

4) Xin chào anh/chị!

Anh chị có khỏe không ạ?

Thời tiết nóng bức có vẻ như còn đang tiếp diễn. Mong anh/chị đừng quá sức và giữ gìn sức khỏe ạ.

5) Như vậy là đã chuyển sang mùa lá đỏ thật đẹp. Anh/chị có khỏe không ạ. Nhân tiện đây em xin thông báo rằng em đã chuyển đến chỗ ở ghi bên dưới. Trong thời gian gần đây, nhất định anh/chị hãy ghé qua nhé!

☆ 上のあいさつ状はどんなとき書きましたか。

① 夏  
なつ

② うちを買ったとき  
か

③ 結婚式に招待されたとき  
けっこんしき しょうたい

④ 正月  
しょうがつ

⑤ 結婚したとき  
けっこん

回答 1) ④ 2) ③ 3) ⑤ 4) ① 5) ②